

ỦY BAN NHÂN DÂN TP.HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SÀI GÒN

Tiểu luận kết thúc môn học:

Đánh giá trong Giáo dục Đại học

Chủ đề:

**Phương pháp kiểm tra đánh giá
phù hợp với Giáo dục Đại học tại Việt Nam**

GVHD: TS. Đỗ Đình Thái

Học viên: Phạm Quốc Trung

Lớp: NVSP-K37-ĐHBK

Tp.HCM – Tháng 5/ 2017

Chủ đề 1:

Theo anh/ chị, phương pháp kiểm tra đánh giá nào phù hợp với giáo dục đại học tại Việt Nam hiện nay?

1. Giới thiệu

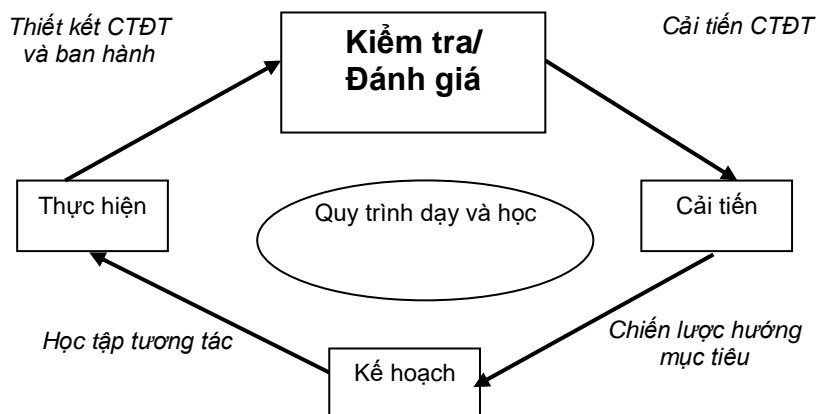
Hiện nay, việc cải tiến chất lượng giáo dục đào tạo nói chung, và nâng cao chất lượng giáo dục Đại học nói riêng đang trở thành một trong những nhu cầu cấp bách để đáp ứng nhu cầu nguồn nhân lực chất lượng cao, góp phần phát triển đất nước. Chính vì vậy, Bộ GD-ĐT đã xem cải cách chất lượng đào tạo như một nhiệm vụ trọng tâm của ngành, và quá trình cải cách giáo dục cũng ảnh hưởng lớn đến nhiều đối tượng và thu hút sự quan tâm của toàn xã hội. Trong giáo dục đại học, việc kiểm tra đánh giá là rất quan trọng để đảm bảo đo lường đúng năng lực của người học, cũng như đảm bảo chất lượng của cả quá trình đào tạo. Tuy nhiên, có rất nhiều phương pháp kiểm tra đánh giá khác nhau, tùy theo đối tượng, giai đoạn và mục tiêu đánh giá, nên việc chọn ra phương pháp kiểm tra đánh giá phù hợp cho giáo dục đại học ở Việt Nam là một bài toán khó. Vì vậy, tìm hiểu các phương pháp đánh giá kết quả đào tạo, những ưu khuyết điểm của từng phương pháp, để từ đó chọn ra phương pháp phù hợp nhất cho bối cảnh giáo dục đại học Việt Nam là rất cần thiết. Bài viết này sẽ tập trung thảo luận những vấn đề trên, dựa trên những kiến thức đã học ở lớp NVSP-K37 tổ chức tại trường ĐHBK, và những kinh nghiệm thực tế giảng dạy và làm công tác quản lý của bản thân học viên. Hy vọng những điều thảo luận sẽ là cơ sở cho những nghiên cứu sâu hơn về chủ đề này, góp phần vào việc nâng cao chất lượng đào tạo, đảm bảo sự thành công của quá trình đổi mới giáo dục theo mục tiêu mà Bộ GD-ĐT đã đề ra, đáp ứng kỳ vọng của toàn xã hội.

2. Cơ sở lý thuyết

Theo Nitko & ctg. (2007), đánh giá trong giáo dục là một khái niệm rộng, nó được định nghĩa như là một quá trình thu thập thông tin và sử dụng các thông tin này để ra quyết định về học sinh, về chương trình, về nhà trường và đưa ra các chính sách giáo dục phù hợp.

Gần đây, nhiều trường Đại học ở Việt Nam, trong đó có ĐHBK đã áp dụng CDIO như là một giải pháp nâng cao chất lượng đào tạo đáp ứng yêu cầu xã hội trên cơ sở xác định chuẩn đầu ra (CĐR) để thiết kế chương trình và phương pháp đào tạo theo một quy trình khoa học. Nguyên lý của CDIO dựa trên kết quả phản hồi từ các phía để thiết kế CTĐT nhằm đáp ứng nhu cầu xã

hội, và định kỳ cập nhật CTĐT theo kết quả phản hồi này (cải tiến liên tục). Lấy cảm hứng từ chu trình quản lý PDCA của Deming's (1986) về cải tiến liên tục quy trình, quá trình đánh giá, cải tiến CTĐT theo mô hình CDIO có thể tóm tắt trong sơ đồ sau:



Hình 1. Khung phát triển và đánh giá CTĐT theo CDIO

Cần lưu ý sự khác nhau giữa kiểm tra và đánh giá. Trong khi kiểm tra tập trung vào việc học của sinh viên, đánh giá xem xét hiệu quả của toàn hệ thống dạy và học để cải tiến. Tuy nhiên, việc kiểm tra & đánh giá đều giúp mục tiêu cải tiến theo kết quả hoặc theo quá trình. Một khi CTĐT đã được thiết kế và ban hành, nó cần được cải tiến để đảm bảo sự liên quan và phù hợp với người học và nhu cầu xã hội ở từng thời kỳ. Vì sự tương đồng về mục tiêu, đôi khi đánh giá và kiểm tra được hiểu là như nhau.

Phân loại theo mục tiêu đánh giá, có 2 kiểu đánh giá chủ yếu, gồm:

- Đánh giá theo chuẩn mực: lấy 1 nhóm làm chuẩn và so với nhóm đó.
- Đánh giá theo tiêu chí: so sánh theo từng tiêu chí.



Hình 2. Khác biệt giữa đánh giá theo chuẩn mực và theo tiêu chí

Phân loại theo thời điểm đánh giá, gồm có:

- Đánh giá trong suốt tiến trình học: chia ra nhiều lần đánh giá, dựa trên phản hồi của lần đánh giá trước để cải thiện kết quả lần sau. Cách đánh giá này giúp người học tiến bộ dần suốt quá trình học.
- Đánh giá dựa vào điểm tổng kết (cuối quá trình): chỉ đánh giá dựa vào cột điểm cuối kỳ, thuận tiện và nhanh, nhưng sẽ không giúp người học cải tiến kịp thời trong quá trình học.

Một số khác biệt trong 2 kiểu đánh giá này được tóm tắt trong bảng sau:

Bảng 1. Một số khác biệt giữa Đánh giá theo tiến trình và Đánh giá tổng kết

Khác nhau về	Đánh giá trong tiến trình	Đánh giá tổng kết
Mục đích	Nhận thông tin phản hồi nhằm cải tiến việc dạy và học, giúp người học tiến bộ	Đo trạng thái kết quả học tập ở một thời điểm để báo cáo, thực hiện trách nhiệm giải trình
Phạm vi	Các mục tiêu cụ thể tùy giáo viên xác định	Các tiêu chuẩn về kết quả học tập được quy định bởi chương trình
Người thực hiện chính	Giáo viên, người học	Chuyên gia đánh giá
Phương pháp đánh giá	Cả quá trình trong khi học tập	Một sự kiện sau khi học tập
Quản lý cách triển khai	Không tiêu chuẩn hóa Thường không so sánh giữa các người học	Tiêu chuẩn hóa So sánh giữa các người học
Kết quả	Mô tả, phán xét, ít dùng điểm số	Điểm số
Quan niệm thế nào là đánh giá tốt	Cải tiến tốt việc dạy và học Được xác định bởi từng người dạy	Theo các tiêu chuẩn độ tin cậy và độ giá trị trong khoa học đo lường Được xác định theo lĩnh vực đánh giá

Ngoài ra, việc đánh giá còn được phân loại dựa theo độ sâu của nội dung và khả năng người học tiếp thu được về nhiều mặt, như: kiến thức, kỹ năng, và thái độ. Các nhà sư phạm thường dựa trên phân loại Bloom về nhận thức của người học để thiết kế CTĐT, và Phương thức đánh giá phù hợp với mục tiêu (hiểu, ứng dụng, thành thạo), và đối tượng học (sơ, trung, cao cấp).

Bloom (1956) phân chia tri thức thành các mô hình phân cấp khác nhau, bao gồm: các kỹ năng tâm động lực, miền ảnh hưởng, và miền nhận thức. Mỗi miền phản ánh mức độ học, hiểu và ứng dụng tri thức của mỗi người theo những khía cạnh khác nhau. Miền ảnh hưởng xem xét các tác động từ bên ngoài môi trường; Miền nhận thức xem xét năng lực/ khả năng tiếp nhận tri

thức mới của người học; Miền kỹ năng tâm động lực lại xem xét các động cơ tâm lý ảnh hưởng lên kết quả học, và hiểu.

Các phương pháp đánh giá thành quả học tập gồm:

- Quan sát: người học được giao thực hiện 1 đề tài, hoặc đi thực tập, làm thí nghiệm trong môi trường thực tế, và viết báo cáo.
- Thi viết: người học trả lời các câu hỏi trên giấy, gồm thi tự luận và trắc nghiệm
- Thi vấn đáp: người học trả lời các câu hỏi của giám khảo một cách trực tiếp qua đối thoại, hoặc 1 bài thuyết trình.

Sự khác biệt giữa các loại hình đánh giá này, được tóm tắt trong hình sau:



Hình 3. Các phương pháp đánh giá thành quả học tập

Trắc nghiệm là một kiểu đánh giá hay đo lường có sử dụng những thủ pháp/ những kỹ thuật cụ thể, có tính hệ thống nhằm thu thập thông tin và chuyển những thông tin này thành các con số hoặc điểm để lượng hoá cái cần đo. Trắc nghiệm có sự khác biệt với các kỹ thuật đánh giá khác như quan sát, phỏng vấn chủ yếu là mức độ kiểm soát được dùng trong suốt quá trình thu thập thông tin. Hiện nay, Bộ GD-ĐT nước ta đang có xu hướng mở rộng áp dụng hình thức đánh giá trắc nghiệm cho tất cả các môn ở kỳ thi phổ thông. Tuy nhiên, cũng cần nhận thức mỗi hình thức đánh giá đều có ưu và khuyết

điểm riêng. Bảng sau so sánh ưu thế giữa trắc nghiệm và tự luận trong các tình huống khác nhau.

Bảng 2. Yêu cầu đối với kiểm tra trắc nghiệm và tự luận

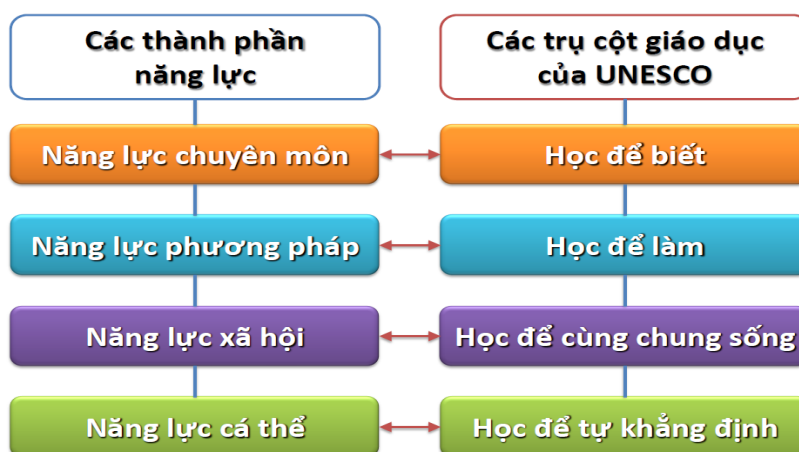
Yêu cầu	TN	TL
Ít tốn công ra đề thi		✓
Đánh giá được khả năng diễn đạt, đặc biệt là diễn đạt tư duy hình tượng		✓
Thuận lợi cho việc đo lường các tư duy sáng tạo		✓
Đề thi phủ kín nội dung môn học	✓	
Ít may rủi do trúng tủ, trật tủ	✓	
Ít tốn công chấm thi	✓	
Khách quan trong chấm thi, hạn chế tiêu cực trong chấm thi	✓	
Giữ bí mật đề thi, hạn chế quay cóp khi thi	✓	
Có tính định lượng cao, áp dụng được công nghệ đo lường trong việc phân tích xử lý để nâng cao chất lượng các câu hỏi và đề thi	✓	
Cung cấp số liệu chính xác và ổn định để sử dụng cho các đánh giá so sánh trong giáo dục	✓	

Gần đây, với xu hướng tập trung vào người học, nhiều đổi mới trong kiểm tra đánh giá ở GDDH đã được áp dụng và được tóm tắt trong bảng sau.

Bảng 3. Xu hướng cũ và mới trong đánh giá ở GDDH

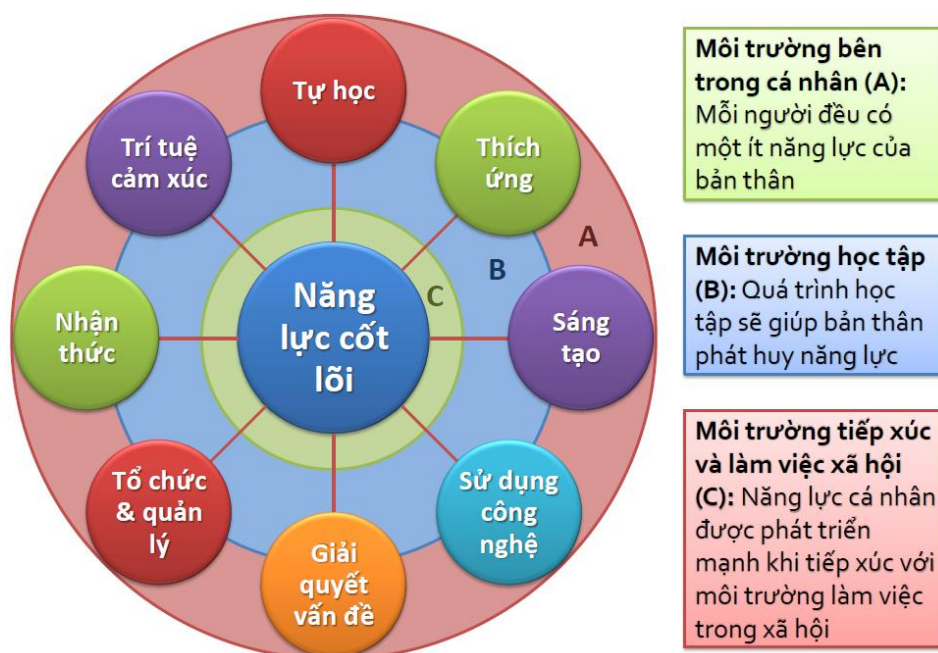
Xu hướng cũ	Xu hướng mới
Các bài thi được thực hiện vào cuối kỳ	Bài tập đa dạng suốt quá trình học
Do bên ngoài thực hiện	Do người học chủ động
Việc lựa chọn câu hỏi và tiêu chí đánh giá không được nêu trước được nêu trước	Việc lựa chọn câu hỏi và tiêu chí đánh giá được nêu rõ từ trước
Nhấn mạnh sự cạnh tranh	Nhấn mạnh sự hợp tác
Quan tâm đến mục tiêu cuối cùng của việc giảng dạy	Quan tâm đến kinh nghiệm học tập của người học
Chú trọng sản phẩm	Chú trọng quá trình
Tập trung vào kiến thức sách vở	Tập trung vào năng lực thực tế

Tinh thần cốt lõi của các xu hướng mới là chuyển từ đánh giá theo kiến thức-kỹ năng sang đánh giá theo năng lực của người học. Tức là, không lấy việc tái hiện kiến thức đã học làm trung tâm của việc đánh giá, mà chú trọng vào việc áp dụng kiến thức vào giải quyết những vấn đề thực tế. Nói khác hơn, nó chuyển từ trọng tâm tích lũy tri thức, sang việc ứng dụng và sáng tạo tri thức. Người học không còn ở vị trí thụ động tiếp thu tri thức, mà ở vào vị trí chủ động ứng dụng và sáng tạo tri thức để giải quyết vấn đề phức tạp và đa dạng. Hình dưới đây tóm tắt 4 thành phần năng lực của người học cần được đánh giá, và sự liên hệ của nó với 4 mục tiêu giáo dục của Unesco.



Hình 4. Các thành phần năng lực của người học

Mục tiêu của giáo dục hiện đại là giúp người học phát huy tối đa năng lực cốt lõi của mình. Từ đó, đáp ứng tốt các nhu cầu của doanh nghiệp và xã hội.



Hình 5. Các năng lực cốt lõi của người học cần được phát huy trong quá trình học

3. Phương pháp đánh giá phù hợp với GDDH Việt Nam hiện nay

Từ các nhận định trên, ta thấy rằng quá trình cải cách GDDH ở Việt Nam cần đảm bảo xu hướng mới, đó là để đạt được mục tiêu là người học có thể hòa nhập môi trường làm việc đa lĩnh vực, đa văn hóa sau khi tốt nghiệp, CTĐT và phương thức đánh giá cần được điều chỉnh theo hướng:

- tiếp cận yêu cầu của người sử dụng lao động, và
- phát huy năng lực người học theo đa kỹ năng

Nhận thấy, cách tiếp cận CDIO mà trường ĐHBK đang áp dụng để cải tiến CTĐT và phương thức đánh giá là phù hợp với 2 xu hướng trên.

Hơn nữa, để việc kiểm tra đánh giá hỗ trợ tốt cho quá trình đảm bảo chất lượng, phát huy được năng lực người học và nâng cao hiệu quả đào tạo một cách bền vững, các nguyên tắc sau cũng cần được lưu ý tuân thủ.



Hình 6. Nguyên tắc kiểm tra đánh giá trong GDDH

Từ những phân tích trên, kết hợp với thực tiễn làm công tác giảng dạy và quản lý ở khoa QLCN, ĐHBK Tp.HCM, người viết nhận thấy phương pháp kiểm tra đánh giá phù hợp với các trường Đại học ở Việt Nam hiện nay, nên có đặc điểm như sau:

- Nên dựa trên một cách tiếp cận mang tính hệ thống để cải tiến CTĐT và phương pháp đánh giá 1 cách liên tục, mà CDIO là 1 ví dụ tốt.
- Nên đảm bảo xu hướng mới trong GDDH, đó là: lấy người học làm trung tâm, và đánh giá theo năng lực.

- Về thang đánh giá và thời điểm đánh giá, sẽ khác nhau tùy từng môn học, tuy nhiên, nên đưa ra nhiều cột điểm và đánh giá theo nhiều tiêu chí khác nhau, đồng thời, việc đánh giá nên dựa theo quá trình, vì như vậy sẽ giúp người học nhận được nhiều phản hồi, phát triển được năng lực và tiến bộ theo thời gian.
- Về hình thức đánh giá: nên linh động tùy theo từng môn, không nên áp dụng 1 hình thức cho tất cả các môn học, vì như thế sẽ không phù hợp với những mục tiêu, đặc điểm kiến thức và phương pháp giảng dạy khác nhau. VD: đối với những môn như: khoa học tự nhiên, toán, ngoại ngữ... có thể áp dụng hình thức thi trắc nghiệm, tuy nhiên, đối với các môn như: khoa học xã hội, văn chương, tư duy, kỹ năng... thì nên áp dụng hình thức tự luận, thực nghiệm hoặc vấn đáp... Tuy nhiên, cũng nên phối hợp nhiều hình thức đánh giá cho 1 môn học, nhằm đo lường chính xác năng lực, kiến thức, kỹ năng và thái độ của người học.
- Về nội dung đánh giá: nên tập trung vào các năng lực cốt lõi, đặc biệt nên điều chỉnh theo hướng đánh giá nhiều hơn về: thái độ và kỹ năng mềm của người học, như: tự học, thích ứng, sáng tạo, kỹ năng giao tiếp, giải quyết vấn đề... Để việc đánh giá có thể toàn diện người học, cần dựa trên các dự án thực tế, các hoạt động nhóm và tích hợp nhiều nội dung vào 1 bài đánh giá.
- Yêu cầu của đánh giá: cần phải công khai các tiêu chí đánh giá, cột điểm, tỷ lệ... trong đề cương môn học, và thông báo cho người học ngay từ đầu môn học. Việc đánh giá cần đảm bảo tính công bằng, công khai và khách quan. Đảm bảo tính công bằng tương đối giữa các sinh viên trong lớp, và giữa các khóa khác nhau. Điểm số và phần trăm chấm điểm nên được công khai đến người học. Nên chú trọng vào thực chất của năng lực đạt được, hơn là kiến thức lý thuyết.
- Các kết quả đánh giá nên được sử dụng để cải tiến phương pháp đánh giá, và CTĐT theo định kỳ, trên nguyên tắc của cải tiến liên tục, để giúp cho việc đánh giá ngày càng chính xác và chất lượng đào tạo ngày càng tốt hơn so với mục tiêu đặt ra.

Từ các đặc điểm trên, một số đề xuất về phương pháp đánh giá phù hợp cho bối cảnh 1 trường Đại học ở Việt Nam được tóm tắt như sau:

- Đánh giá đầu vào tuyển sinh: tùy theo tình hình mỗi trường và chỉ tiêu tuyển sinh, có thể dựa trên kết quả bài thi tuyển sinh (trắc nghiệm/ tự luận). Ngoài ra, cũng có thể dựa trên phỏng vấn, xét duyệt hồ sơ đối với một số trường hợp đặc biệt.
- Đánh giá các môn cơ sở: nên khuyến khích sử dụng hình thức thi trắc nghiệm để thuận tiện cho việc chấm bài, và cho kết quả nhanh chóng,

khách quan. Tuy nhiên, những môn học đòi hỏi năng lực tư duy, trình bày, lập luận... nên thi dưới dạng tự luận.

- Đánh giá các môn chuyên ngành: nên áp dụng nhiều cột điểm và nhiều hình thức đánh giá, vd: case study, dự án, bài tập trên lớp, thực hành, thi giữa kỳ, thi cuối kỳ. Nên áp dụng đánh giá theo quá trình.
- Đánh giá tốt nghiệp: nên dựa trên đánh giá toàn diện quá trình học (ĐTBTTL tối thiểu), đánh giá kiến thức tổng hợp, kỹ năng giải quyết vấn đề thực tế, thông qua: báo cáo thực tập, luận văn, thuyết trình bảo vệ trước HĐ... Cần công khai các tiêu chí đánh giá, đảm bảo tính công bằng và chuẩn mực chất lượng giữa các HĐ đánh giá.

4. Kết luận

Tóm lại, đánh giá kết quả đào tạo ở các trường ĐH là một nhiệm vụ thách thức, đòi hỏi phải hiểu rõ về mục tiêu đào tạo, các phương pháp đánh giá để có thể chọn phương pháp phù hợp với từng đối tượng, môn học và giai đoạn đào tạo. Quá trình đánh giá kiểm tra không những giúp giảng viên đảm bảo công bằng và mục tiêu đào tạo, mà còn góp phần đảm bảo chất lượng của cả hệ thống. Việc đánh giá cần gắn liền với hoạt động cải tiến liên tục để đảm bảo tính phù hợp với xu thế giáo dục hiện đại và nâng cao tính cạnh tranh của nhà trường. Một số gợi ý về phương pháp đánh giá phù hợp với tình hình GDDH Việt Nam cũng được đề xuất, bao gồm: áp dụng CDIO, phương pháp cần linh động, khuyến khích sử dụng trắc nghiệm, đánh giá theo quá trình, tập trung vào các năng lực cốt lõi của người học... Việc phối hợp các phương pháp cần áp dụng một cách linh động trong suốt quá trình học, đảm bảo tính khách quan, công bằng, và công khai của quá trình đánh giá. Hy vọng, các phương pháp phù hợp cho việc đánh giá giáo dục đại học ở Việt Nam sẽ được áp dụng, làm cơ sở cho việc cải cách giáo dục thành công.

Tài liệu tham khảo

1. Crawley, E.F. (2001). The CDIO Syllabus A Statement of Goals for Undergraduate Engineering Education. MIT.
2. Đỗ Đình Thái. (2017). Tài liệu bài giảng môn Đánh giá trong Giáo dục Đại học. Trường ĐH Sài Gòn.
3. Lê Chi Lan & Đỗ Đình Thái. (2017). Phát triển chương trình và Tổ chức quá trình đào tạo, Tài liệu môn học lớp NVSP-K37-ĐH BK.
4. Phạm Quốc Trung & Nguyễn Mạnh Tuấn. (2016). Đánh giá CTĐT và cải tiến liên tục: Tình huống triển khai CDIO tại khoa QLCN, Báo cáo khoa học Hội nghị CDIO 2016 (ĐHQG-TP.HCM) – Tp.HCM, Việt Nam